

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 57/2023/HS-ST
Ngày 16-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Duyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Liễu

Ông Trần Đình Đông.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Đình Sắc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Quốc Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 42/2023/HSST-QĐ ngày 11 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Trần Tr; sinh ngày 09 tháng 01 năm 2000 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Số xxx, đường Ph, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và con bà Trần Kim Ch; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Bị cáo chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/4/2023 đến nay; có mặt.

- **Bị hại:**

1. Anh Lầu A Ch, sinh năm 1988; nơi cư trú: Xóm E, xã V, huyện B, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

2. Anh Sùng A N (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại Sùng A N:

+ Chị Lầu Thị S; sinh năm 1991 (vợ của bị hại Sùng A N); vắng mặt.

+ Bà Hoàng Thị S; sinh năm 1954 (mẹ đẻ của bị hại Sùng A N); vắng mặt.

Cùng trú tại: Xóm E, xã V, huyện B, tỉnh Cao Bằng;

- **Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại bà Hoàng Thị S, chị Lầu Thị S:** Ông Sùng Văn Ch; sinh năm 1975; nơi cư trú: Xóm Đ, xã M, huyện B, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Trần Kim Ch; sinh năm 1966; nơi cư trú: Số xxx, đường Ph, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 02/02/2023, Nguyễn Trần Tr điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 12T1 - 7xxx trên đường Quốc lộ 4B hướng từ huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đi thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng 16 giờ cùng ngày, khi đi đến Km4 + 241,4 Quốc lộ 4B thuộc thôn Cổ Lương, xã Gia Cát, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, Nguyễn Trần Tr điều khiển xe mô tô đi lán sang phần đường dành cho xe đi ngược chiều, khiến xe mô tô của Nguyễn Trần Tr đâm vào xe mô tô biển kiểm soát: 11B1 - 28xxx do Sùng A N, sinh năm 1980, trú tại: Xóm E, xã V, huyện B, tỉnh Cao Bằng điều khiển chở phía sau Lầu A Ch, sinh năm 1988, trú tại: Xóm E, xã V, huyện B, tỉnh Cao Bằng đi hướng ngược chiều. Hậu quả: Sùng A N tử vong, Lầu A Ch bị thương, 02 (hai) xe mô tô bị hỏng.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 12T1 - 7xxx, nhãn hiệu Honda Lead, màu vàng đen cùng Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 0xxx06, Giấy chứng nhận bảo hiểm số 0003xxx; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 11B1 - 28xxx, nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ đen bạc cùng Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 021xxx, Giấy chứng nhận bảo hiểm số 893423475xxx; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 của Nguyễn Trần Tr và 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 của Sùng A N.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Vị trí xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường trải nhựa bê tông bằng phẳng rộng 6,4m, ở giữa đường có vạch kẻ sơn màu vàng dạng đứt đoạn phân chia hai chiều xe chạy riêng biệt. Lấy mép đường bên phải và cột Km 4 + 200, Quốc lộ 4B hướng thành phố Lạng Sơn - huyện Lộc Bình để đo phương tiện và các dấu vết có liên quan.

Vị trí số 1: Vùng chất dịch màu hồng nằm trên mặt đường có diện 6,5 x 0,5m, đầu vết (1) cách cột Km4 + 200 là 41,4m mép đường là 0,8m, cách tâm trục sau vết (2) là 1,6m, cuối vết (1) cách mép đường là 0,9m.

Vị trí số 2: Xe mô tô biển kiểm soát: 11B1 - 28xxx nằm ngang đường; đầu xe hướng vào hộ lan hướng thành phố Lạng Sơn - thị trấn Lộc Bình tâm trục trước cách mép đường 1,1m; đuôi xe hướng ra tim đường cách mép đường 2,1m, cách vạch kẻ sơn màu vàng đứt đoạn giữa đường 0,9m, cách tâm trục sau vết (3) là 1,1m.

Vị trí số 3: Xe mô tô biển kiểm soát: 12T1 - 7xxx nằm ngang đường; đầu xe hướng vào hộ lan hướng thành phố Lạng Sơn - thị trấn Lộc Bình, tâm trục trước cách mép đường 02m; đuôi xe hướng ra tim đường cách mép đường 2,9m, cách vạch kẻ sơn màu vàng đứt đoạn giữa đường là 0,1m, cách tâm vết (4) là 1,1m.

Vị trí số 4: Vùng chất dịch màu hồng nằm dưới tay lái bên trái xe mô tô biển kiểm soát: 12T1 - 7xxx có diện 0,3 x 0,3m, tâm vết (4) cách mép đường 3,7m, cách tâm vết (5) là 1,2m.

Vị trí số 5: Vùng mảnh nhựa vỡ, dép, găng tay nằm rải rác trên mặt đường có diện 5,6 x 3,8m, tâm vết (5) cách mép đường 1,4m.

Nguyễn Trần Tr và Sùng A N đều có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định.

Kiểm tra nồng độ cồn và ma túy đối với Nguyễn Trần Tr thời điểm sau khi xảy ra vụ tai nạn, kết quả: Không có nồng độ cồn, âm tính với ma túy.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 14/2023/TT ngày 16/02/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận về tử thi Sùng A N:

1. Chuẩn đoán pháp y: Tình trạng đa chấn thương, chấn thương sọ não kín.
2. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não kín, vỡ xương hộp sọ vùng trán thái dương do tương tác với vật tày lực quán tính lớn.

Bản kết luận pháp y về hoá pháp số 141/PY-XNĐH ngày 15/02/2023 của Viện pháp y Quân đội kết luận:

1. Mẫu máu của Sùng A N gửi giám định không có Ethanol.
2. Mẫu máu của Sùng A N gửi giám định không phát hiện thấy các chất ma túy kể trên.

Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 113/KLTTCT-TTPY, ngày 12/05/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lầu A Ch tại thời điểm giám định là: 04% (bốn phần trăm).

Bản kết luận giám định kỹ thuật số: 27/GĐKT-ĐK ngày 18/3/2023 của Công ty Cổ phần Đăng kiểm xe cơ giới Lạng Sơn kết luận: Các hệ thống an toàn của xe mô tô biển kiểm soát 12T1 - 7xxx và xe mô tô biển kiểm soát 11B1 - 28xxx đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Kết luận định giá tài sản số: 12/KL-HĐĐGTS ngày 27/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cao Lộc: Phần tài sản hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát: 12T1 - 7xxx có giá trị thiệt hại là 2.990.000 đồng (hai triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng); xe mô tô biển kiểm soát: 11B1 - 28xxx có giá trị thiệt hại là 1.915.000 đồng (một triệu chín trăm mười năm nghìn đồng).

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện và các tài liệu, chứng cứ, xác định nguyên nhân xảy ra tai nạn do lỗi của Nguyễn Trần Tr điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không chấp hành quy định đi bên phải theo chiều đi của mình, lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều. Hành vi của Nguyễn Trần Tr đã vi phạm Khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ quy định về Quy tắc chung “*Người tham gia giao thông phải đi bên phải đường theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ*”.

Đối với các vật chứng trong vụ án:

Xe mô tô biển kiểm soát: 12T1 - 7xxx là tài sản của bà Trần Kim Ch, sinh năm 1966, trú tại: Số xxx, đường Ph, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn là mẹ đẻ của bị cáo Nguyễn Trần Tr. Xe mô tô biển kiểm soát: 11B1 - 28xxx là tài sản của Sùng A N. Cơ quan điều tra đã trả lại phương tiện cùng các giấy tờ liên quan cho bà Trần Kim Ch, đồng thời trả lại cho đại diện hợp pháp của bị hại Sùng A N xe mô tô biển kiểm soát: 11B1 - 28xxx cùng các giấy tờ liên quan và giấy phép lái xe của Sùng A N.

Đối với 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 của bị cáo Nguyễn Trần Tr đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn để xử lý theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo Nguyễn Trần Tr đã bồi thường cho gia đình bị hại Sùng A N số tiền 220.000.000 đồng (hai trăm hai mươi triệu đồng), bồi thường cho Lầu A Ch số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Các bên đã thỏa thuận xong vấn đề bồi thường, cam kết không yêu cầu, khiếu nại gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số: 52/CT-VKS ngày 05/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Trần Tr về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận diễn biến hành vi phạm tội như đã nêu ở trên và thừa nhận nội dung bản cáo trạng đã nêu đúng, đầy đủ hành vi phạm tội và không có ý kiến khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Trần Kim Ch trình bày: Bà đã nhận lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 12T1 - 7xxx và toàn bộ giấy tờ xe, bà không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần Tr phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Tr từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trần Tr 01 (một) Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Nguyễn Trần Tr.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo đã tự thỏa thuận bồi thường thiệt hại xong, nay không yêu cầu bồi thường thêm khoản gì, nên đề nghị không xem xét giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cũng không có yêu cầu bị cáo bồi thường, đề nghị không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trần Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhất trí ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Trần Tr hối hận về hành vi của bản thân và xin được giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị hại anh Lầu A Ch đã được triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vắng mặt tại phiên tòa; ông Sùng Văn Ch là người đại diện theo ủy quyền của chị Lầu Thị S và bà Hoàng Thị S là người đại diện hợp pháp của bị hại Sùng A N có đơn xin xét xử vắng mặt, tuy nhiên bị cáo Nguyễn Trần Tr và bị hại Lầu A Ch, người đại diện hợp pháp của bị hại Sùng A N đã thỏa thuận xong việc bồi thường; trong hồ sơ cũng đã có đầy đủ lời khai của những người này; Hội đồng xét xử thấy việc vắng mặt những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử, do vậy Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại và của đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường liên quan đến vụ tai nạn giao thông, Bản kết luận giám định pháp y và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có căn cứ xác định: Khoảng 16 giờ ngày 02/02/2023, tại Km 4 + 241,4 Quốc lộ 4B thuộc thôn Cổ Lương, xã Gia Cát, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, Nguyễn Trần Tr điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đi lấn sang phần đường dành cho xe đi ngược chiều, khiến xe mô tô của Nguyễn Trần Tr đâm vào xe mô tô do Sùng A N điều khiển chở phía sau Lầu A Ch đi hướng ngược chiều. Hậu quả: Sùng A N tử vong. Lầu A Ch bị thương, 02 (hai) xe mô tô bị hỏng. Với hành vi trên của bị cáo Nguyễn Trần Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Trần Tr phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Xét về hành vi của bị cáo Nguyễn Trần Tr gây ra đã xâm phạm vào các quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông công cộng, hậu quả đã gây thiệt hại đến tính mạng và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Xác định lỗi trong vụ tai nạn là lỗi vô ý do bị cáo Nguyễn Trần Tr điều khiển xe ô tô không chấp hành quy định về tham gia giao thông đường bộ, không tuân thủ luật giao thông đường bộ, nên đã gây ra vụ tai nạn.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Trần Tr không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trần Tr thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khi vụ tai nạn xảy ra bị cáo đã kịp thời thăm hỏi, tích cực bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị hại Lầu A Ch và người đại diện hợp pháp của bị hại Sùng A N xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Trần Tr chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật, xác định bị cáo có nhân thân tốt.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy bị cáo Nguyễn Trần Tr không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng, có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự). Bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có đủ điều kiện cho hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, nên việc cách ly bị cáo Nguyễn Trần Tr ra ngoài xã hội là không cần thiết mà để bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ để bị cáo tu dưỡng, rèn luyện bản thân, sớm trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội, biết tôn trọng và tuân thủ pháp luật. Việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội mà vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời cũng thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Trần Tr vì không cần thiết.

[10] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ngày 10/5/2023 bị cáo Nguyễn Trần Tr đã bồi thường cho gia đình bị hại Sùng A N số tiền 220.000.000 đồng (hai trăm hai mươi triệu đồng), bồi thường cho Lầu A Ch số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) và thanh toán toàn bộ tiền viện phí, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ, không có yêu cầu gì về bồi thường thiệt hại thêm, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự - Đối với 01 (một) Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Nguyễn Trần Tr, là giấy tờ của bị cáo cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Trần Tr, vì không thuộc trường hợp phải thu giữ.

[12] Đối với xe mô tô biển kiểm soát: 12T1 - 7xxx là tài sản của bà Trần Kim Ch, sinh năm 1966, trú tại: Số 312, đường Phai Vệ, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn mẹ đẻ của bị cáo Nguyễn Trần Tr. Xe mô tô biển kiểm soát: 11B1 - 28xxx là tài sản của Sùng A N. Cơ quan điều tra đã trả lại phương tiện cùng các giấy tờ liên quan cho bà Trần Kim Ch, đồng thời trả lại cho đại diện hợp pháp của bị hại Sùng A N xe mô tô biển kiểm soát: 11B1 - 28xxx cùng các giấy tờ liên quan và giấy phép lái xe của Sùng A N; đại diện hợp pháp của bị hại Sùng A N và bà Trần Kim Ch không yêu cầu bồi thường về mặt dân sự, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[13] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trần Tr bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[14] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại Lầu A Ch; người đại diện hợp pháp của bị hại Sùng A N; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 292 và các Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần Tr phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Tr 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày

16/8/2023. Giao bị cáo Nguyễn Trần Tr cho Ủy ban nhân dân phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trần Tr 01 (một) Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 200193000001 mang tên Nguyễn Trần Tr.

(Vật chứng trên được ghi chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/7/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trần Tr phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Lầu A Ch và người đại diện hợp pháp của bị hại Sùng A N vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Đội TH Công an H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đặng Thị Duyệt